TỈNH ỦY THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 9 năm 2022

ĐIỂM THI

BÀI 3 (A- V+VI): NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA CNXHKH, NHẬN THỨC VỀ CNXH VÀ CON ĐƯỜNG ĐI LÊN CNXH Ở VIỆT NAM

LỚP TCLLCT HỆ KHÔNG TẬP TRUNG KHÓA 1, TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP

STT	Họ và tên	Số BD	Điểm	Bằng chữ	Ghi chú
1	Dương Hòa An	01	-	-	**Vắng thi**
2	Trương Tuấn Anh	02	8,0	*Tám*	
3	Trần Thị Vân Anh	03	8,0	*Tám*	
4	Ngô Thị Hồng Ánh	04	8,0	*Tám*	
5	Đặng Huy Bình	05	8,0	*Tám*	
6	Đỗ Duy Cốp	06	7,5	*Bảy rưỡi*	
7	Nguyễn Mạnh Cường	07	7,5	*Bảy rưỡi*	
8	Phạm Thanh Cường	08	7,0	*Bảy*	
9	Lương Việt Dũng	09	7,5	*Bảy rưỡi*	
10	Dương Trọng Đại	10	7,5	*Bảy rưỡi*	
11	Hoàng Tiến Đạt	11	7,5	*Bảy rưỡi*	
12	Trần Anh Đức	12	7,0	*Bảy*	
13	Nguyễn Tiến Đức	13	7,0	*Bảy*	
14	Trương Minh Đức	14	-	-	**Vắng thi**
15	Ngô Minh Đức	15	7,0	*Bảy*	
16	Nguyễn Thị Thanh Hà	16	8,0	*Tám*	
17	Nguyễn Đỗ Hà	17	-	-	**Vắng thi**
18	Lê Thị Thu Hà	18	8,0	*Tám*	
19	Đoàn Thanh Hải	19	7,0	*Bảy*	
20	Nguyễn Hữu Hạnh	20	7,0	*Bảy*	
21	Phạm Thị Thu Hằng	21	8,0	*Tám*	
22	Nguyễn Thị Thu Hằng	22	8,0	*Tám*	

23	Nguyễn Thị Thúy Hiên	23	7,0	*Bảy*	
24	Đặng Văn Hiếu	24	7,5	*Bảy rưỡi*	
25	Hoàng Hữu Hiệu	25	8,0	*Tám*	
26	Dương Minh Quý	26	7,5	*Bảy rưỡi*	
27	Lại Thị Thanh Hoa	27	7,5	*Bảy rưỡi*	
28	Phạm Đức Hoàng	28	7,0	*Bảy*	
29	Vi Thị Mai Hương	29	7,5	*Bảy rưỡi*	
30	Trương Thị Thu Hương	30	8,0	*Tám*	
31	Nguyễn Thị Mai Hương	31	8,0	*Tám*	
32	Nguyễn Thị Hương	32	7,0	*Bảy*	
33	Trần Thị Hương	33	7,5	*Bảy rưỡi*	
34	Trương Đức Huy	34	7,0	*Bảy*	
35	Nguyễn Phương Huy	35	8,0	*Tám*	
36	Nguyễn Thị Kim Huyền	36	8,0	*Tám*	
37	Trần Thị Huyền	37	7,5	*Bảy rưỡi*	
38	Trần Thị Thu Huyền	38	8,0	*Tám*	
39	Phạm Duy Khánh	39	8,0	*Tám*	
40	Hoàng Trung Kiên	40	8,0	*Tám*	
41	Đinh Xuân Lâm	41	7,5	*Bảy rưỡi*	
42	Đồng Thị Linh	42	8,0	*Tám*	
43	Bùi Thị Hải Linh	43	7,5	*Bảy rưỡi*	
44	Nguyễn Tuấn Linh	44	7,5	*Bảy rưỡi*	
45	Lê Duy Minh	45	7,0	*Bảy*	
46	Bạch Văn Nam	46	7,0	*Bảy*	
47	Nguyễn Thị Thanh Nga (1981)	47	8,0	*Tám*	
48	Nguyễn Thị Thanh Nga	48	7,5	*Bảy rưỡi*	
49	Đinh Văn Nghiệp	49	7,0	*Bảy*	
50	Nguyễn Đình Ngọc	50	7,5	*Bảy rưỡi*	
51	Nguyễn Thị Hồng Nhung	51	8,0	*Tám*	
52	Lê Thị Đỗ Oanh	52	7,5	*Bảy rưỡi*	
53	Hoàng Lê Phương	53	7,5	*Bảy rưỡi*	
54	Nguyễn Hồng Quang	54	-	-	**Vắng thi**
55	Nguyễn Thị Thanh Quỳnh	55	7,5	*Bảy rưỡi*	

56	Đỗ Thị Tám	56	8,0	*Tám*	
57	Hoàng Anh Tấn	57	7,0	*Bảy*	
58	Nguyễn Mạnh Thắng	58	7,5	*Bảy rưỡi*	
59	Ngô Phương Thanh	59	7,5	*Bảy rưỡi*	
60	Bùi Thế Thành	60	7,0	*Bảy*	
61	Nguyễn Trung Thành	61	7,5	*Bảy rưỡi*	
62	Nguyễn Thị Phương Thảo	62	7,0	*Bảy*	
63	Phạm Văn Thiêm	63	7,5	*Bảy rưỡi*	
64	Nguyễn Quang Thọ	64	7,0	*Bảy*	
65	Tạ Thị Phương Thúy	65	7,0	*Bảy*	
66	Lê Thị Thu Thủy	66	7,5	*Bảy rưỡi*	
67	Nguyễn Trọng Toản	67	7,5	*Bảy rưỡi*	
68	Lê Thị Quỳnh Trang	68	7,5	*Bảy rưỡi*	
69	Đặng Ngọc Huyền Trang	69	8,0	*Tám*	
70	Nguyễn Duy Trường	70	7,5	*Bảy rưỡi*	
71	Nguyễn Thanh Tú	71	7,0	*Bảy*	
72	Dương Quốc Tuấn	72	7,5	*Bảy rưỡi*	
73	Lưu Anh Tùng	73	8,0	*Tám*	
74	Dương Quang Tùng	74	7,0	*Bảy*	
75	Hà Thanh Tùng	75	7,5	*Bảy rưỡi*	
76	Nguyễn Đức Tường	76	7,0	*Bảy*	
77	Nguyễn Thị Vân	77	7,5	*Bảy rưỡi*	
78	Ngô Ngọc Vũ	78	7,0	*Bảy*	
79	Nguyễn Minh Ý	79	7,0	*Bảy*	
80	Nguyễn Thị Yến	80	8,0	*Tám*	
81	Dương Minh Quý	81	7,0	*Bảy*	

KHOA LLCS
PHÓ PHỤ TRÁCH KHOA

Nguyễn Văn Tuấn

T/L HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG QLĐT&NCKH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ
TỈNH ỦY THÁI NGUYÊN

Nguyễn Thị Hồng Mây